

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Kính gửi: Các Tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 804/QĐ-CHHVN ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cảng biển An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang,

Cục Hàng hải Việt Nam thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cảng biển An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang như sau:

**1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá:**

Cục Hàng hải Việt Nam.

Địa chỉ: Số 8 đường Phạm Hùng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.37957445

**2. Thông tin tài sản đấu giá cho thuê quyền khai thác**

- Tài sản kết cấu hạ tầng cảng biển An Thới tọa lạc tại thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang cho thuê quyền khai thác gồm các hạng mục sau:

TT	Tên hạng mục	Đặc tính kỹ thuật
1	Bến 3.000DWT	Dài 100m, rộng 15m + cầu dẫn dài 132m, rộng 8,5m
2	Đường nội bộ cảng, sân ga, bãi đỗ xe khu hàng hóa, bãi chứa hàng (gồm cả san lấp tạo bãi và kè bờ)	7368,6m <sup>2</sup> bê tông xi măng
3	Nhà ga	Nhà 3 tầng khung BTCT diện tích 2754m <sup>2</sup>
4	Kho hàng hóa	818m <sup>2</sup> , vì kèo thép lợp tôn, xây bao che bằng gạch
5	Xưởng cơ khí	162m <sup>2</sup> , vì kèo thép lợp tôn, xây bao che bằng gạch

<b>TT</b>	<b>Tên hạng mục</b>	<b>Đặc tính kỹ thuật</b>
6	Gara khu hàng hóa	nhà 1 tầng diện tích 164m <sup>2</sup> , vì kèo thép lợp tôn, xây bao che bằng gạch
7	Nhà để xe	nhà 1 tầng diện tích 102m <sup>2</sup> , vì kèo thép bằng tôn, xây bao che bằng gạch
8	Nhà thường trực (02 nhà)	02 nhà 1 tầng diện tích 2x29m <sup>2</sup>
9	Nhà vệ sinh công cộng (bao gồm thiết bị)	nhà 1 tầng diện tích 122m <sup>2</sup>
10	Tường rào và cổng INOX	373,1m <sup>2</sup>
11	Hệ thống cấp nước	T.bộ
12	Hệ thống cấp điện, nhà trạm điện	T.bộ
13	Hệ thống thoát nước và bể chứa nước thải	T.bộ
14	Hệ thống phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường	T.bộ
15	Lan can cầu dẫn bến 3000DWT	Trụ gang đúc và dây xích sắt tráng kẽm D12
16	Thoát nước nội ô Thị trấn An Thới	T.bộ
17	Bến chuyên tải (phao neo đường kính 4,5m)	30.000DWT

- Thời hạn cho thuê: Từ thời điểm ký kết Hợp đồng cho thuê (dự kiến Quý 4 năm 2022) đến năm 2063.

### **3. Giá khởi điểm để đấu giá:**

Giá thu cố định: 171.996.601.098 đồng.

Giá thu biến đổi: được xác định theo tỷ lệ phần trăm (%) của doanh thu khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cảng biển An Thới cho thuê hàng năm.

Giá khởi điểm để đấu giá là giá thu cố định, giá thu biến đổi được giữ ổn định.

### **4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	6,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả</b> ( <i>Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án</i> )	<b>22,0</b>
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá ( <i>Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện, không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng</i> )	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện, không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</i>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
<b>IV</b>	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</b>	<b>5,0</b>
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
<b>V</b>	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	<b>5,0</b>
1	Đã ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với Cục Hàng hải Việt Nam hoặc các đơn vị thuộc Cục Hàng hải Việt Nam.	5,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
<b>VI</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

### **5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:**

- Thời gian: trong 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo (*nộp trong giờ hành chính*).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Kết cấu hạ tầng hàng hải, Cục Hàng hải Việt Nam.

- Địa chỉ: Số 8 Phạm Hùng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 024.37957445

- Hình thức nộp hồ sơ: nộp trực tiếp (*không nhận hồ sơ qua đường bưu điện*).

***Lưu ý:***

+ Hồ sơ của tổ chức đấu giá (01 bản chính) được để trong phong bì.

+ Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu của Công ty và bản chụp CMTND/CCCD (mang bản gốc đi để đối chiếu).

+ Cục Hàng hải Việt Nam chỉ thông báo cho tổ chức đấu giá được lựa chọn, những đơn vị không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn.

+ Cục Hàng hải Việt Nam không hoàn trả hồ sơ đối với những đơn vị không được lựa chọn.

Cục Hàng hải Việt Nam thông báo để các Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp biết và đăng ký./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Công thông tin Quốc gia đấu giá tài sản;
- Trang TTĐT Cục HHVN;
- Lưu: VT, KCHTHH (3b).

**Q. CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Đình Việt**